



sì bǎi wàn

四 百 万

number · four million

Example Sentences

Zhè gè chéng shì yǒu sì bǎi wàn rén kǒu.
这个城市有四百万人口。

This city has a population of four million.

Tā zhòng le sì bǎi wàn cǎi piào dà jiǎng.
他中了四百万彩票大奖。

He won a four million lottery jackpot.

Trace each character, then write the word on your own.

四	四	四	四	四	四	四	四												
百	百	百	百	百	百	百	百	百											
万	万	万	万	万	万														